

# HỒ SƠ NĂNG LỰC

## CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS

Địa chỉ: 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM  
Mail: [rds.vn.info@gmail.com](mailto:rds.vn.info@gmail.com) Số điện thoại: 0908.391.646



Thành Phố Hồ Chí Minh

Năm 2020

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
  - **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rds.vn.info@gmail.com](mailto:rds.vn.info@gmail.com).
- 

## LỜI GIỚI THIỆU

RDS được hình thành và phát triển bởi những cổ đông có chung tâm huyết và mong muốn đóng góp vào lĩnh vực xây dựng nói chung và lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát nói riêng ngày càng phát triển bền vững và kinh tế. Kết hợp cùng với các tiền sỹ, thạc sỹ đã và đang giảng dạy các lĩnh vực chuyên môn tại Trường Đại Học Bách Khoa TP.HCM. Ngoài ra các nhân sự của Công Ty RDS cũng được thừa hưởng và kế thừa từ những kinh nghiệm chuyên môn quý báu trong suốt nhiều năm làm việc và hợp tác thiết kế và giám sát dự án cùng Trung Tâm Nghiên Cứu Công Nghệ & Thiết Bị Công Nghiệp Trường Đại Học Bách Khoa TP.HCM.

Với chức năng tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và phần mềm xây dựng. Công ty đã và đang khẳng định vị thế của mình trên thị trường về lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và phần mềm xây dựng.

Với phương châm “ **Uy tín – Chất lượng – Giá cả hợp lý** ”, Công ty không ngừng đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, đội ngũ cán bộ kỹ thuật. Cải tiến kỹ thuật, áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến nhất vào thiết kế, giám sát và chuyển giao phần mềm xây dựng. Luôn đáp ứng những yêu cầu cao nhất trên mọi lĩnh vực của thị trường xây dựng nhằm mang đến cho khách hàng sự thoả mãn cao nhất.

Mỗi một sản phẩm của RDS đều được hình thành từ sự nghiên cứu chi tiết những nhu cầu của khách hàng trên cơ sở những tính năng của từng dự án. Vì vậy đáp ứng tối đa những nhu cầu của khách hàng về chất lượng, mỹ thuật, kinh tế.

Slogan RDS là “ **Tạo Dựng Niềm Tin – Vững Vàng Phát Triển** ” rất mong muốn nhận được sự ủng hộ, hợp tác từ các nhà đầu tư, các đơn vị.

Trân trọng kính chào !

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
- **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com).

## GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

- Tên tiếng việt: **Công Ty CP Tư Vấn Thiết Kế & Phần Mềm Xây Dựng RDS**
- Tên viết tắt: **RDS JSC**
- Trụ sở: 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại: 090.8391.646 Email: [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com).
- Chức năng hoạt động công ty:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã ngành        |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1.  | Hoạt động tư vấn thiết kế kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan công trình dân dụng & công nghiệp. Quản lý dự án công trình dân dụng & công nghiệp. Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng & công nghiệp. Thẩm tra kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế kiến trúc công trình. Khảo sát địa hình xây dựng công trình. Khảo sát địa chất công trình xây dựng. Thiết kế công trình giao thông. Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu thủy lợi, cảng. Lập dự toán , tổng dự toán xây dựng công trình. | 7110<br>(chính) |
| 2.  | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4100            |
| 3.  | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4210            |
| 4.  | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4220            |
| 5.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4290            |
| 6.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4311            |
| 7.  | Lắp đặt hệ thống điện(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4321            |
| 8.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4312            |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4322            |
| 10. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4329            |
| 11. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4330            |
| 12. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4390            |
| 13. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4663            |

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
- **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rds.vn.info@gmail.com](mailto:rds.vn.info@gmail.com).

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 14. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7730 |
| 15. | Lập trình máy tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 6201 |
| 16. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6202 |
| 17. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 6209 |
| 18. | Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4632 |
| 19. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4633 |
| 20. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4641 |
| 21. | <p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác</li> <li>- Bán buôn dụng cụ y tế</li> <li>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh</li> <li>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh</li> <li>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện</li> <li>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự</li> <li>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm</li> <li>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao</li> <li>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu như: Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp, Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh, Bán buôn đồng hồ đeo tay</li> </ul> | 4649 |
| 22. | <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị y tế</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu như: Bán buôn các phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy, xe đạp; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường</li> </ul>                                                                                                                   | 4659 |
| 23. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4761 |



- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
  - **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rds.vn.info@gmail.com](mailto:rds.vn.info@gmail.com).
- 

|            |                                                                                                                                                                                                                          |      |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|            | Chi tiết:<br>- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                           |      |
| <b>24.</b> | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                               | 4762 |
| <b>25.</b> | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                   | 4772 |
| <b>26.</b> | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh        | 4773 |
| <b>27.</b> | Lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                                         | 5210 |
| <b>28.</b> | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                | 7310 |
| <b>29.</b> | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                 | 7320 |
| <b>30.</b> | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) | 7730 |

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
  - **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rds.vn.info@gmail.com](mailto:rds.vn.info@gmail.com).
- 

## **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY**

- Bước vào thời kỳ hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới. RDS đã đề ra định hướng phát triển dựa trên nền tảng và thế mạnh của đội ngũ lãnh đạo và nhân lực chủ chốt đã được tích lũy trong suốt thời gian qua.
- Thế mạnh lớn của công ty là lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp & cũng phát triển chuyển giao các phần mềm xây dựng trong nước và quốc tế với sự hợp tác với các công ty phần mềm như Công ty CIC (bộ xây dựng) phát triển các phần mềm nước ngoài; Công Ty Cổ Phần Công Nghệ & Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng RD; Công Ty Cổ Phần Tin Học Eta là các đơn vị phát triển phần mềm trong nước như phần mềm tính toán thiết kế kết cấu Rdsuite, phần mềm vẽ bản vẽ Rdcad, phần mềm dự toán dự thầu Eta. Công Ty đã và đang xúc tiến liên kết các tập đoàn và công ty lớn để xây dựng RDS trở thành một Công ty tư vấn kết cấu xây dựng hàng đầu Việt Nam.
- Mục tiêu hàng đầu của Công ty là luôn xem chất lượng sản phẩm dịch vụ & sự thoả mãn của khách hàng là ưu tiên hàng đầu. Phục vụ khách hàng với chất lượng cao nhất, giá cả hợp lý nhất. Để đạt được mục tiêu đề ra, RDS luôn luôn chú trọng:
  - Phát triển nguồn nhân lực: xây dựng đội ngũ tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát & chuyển giao đào tạo phần mềm có trình độ chuyên môn giỏi, có tinh thần nhiệt huyết cao, nâng cao trình độ cán bộ quản lý. Cải tiến kỹ thuật, áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến nhất vào thiết kế & quản lý.
  - Xây dựng sản phẩm có tính cạnh tranh cao, tăng thêm giá trị gia tăng cho khách hàng khi sử dụng sản phẩm của công ty. Luôn quan tâm đến những nhu cầu của khách hàng – Chủ đầu tư. Qua đó ngày càng nâng cao dự thoả mãn của khách hàng.

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
  - **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com).
- 

## **CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG CỦA CÔNG TY**

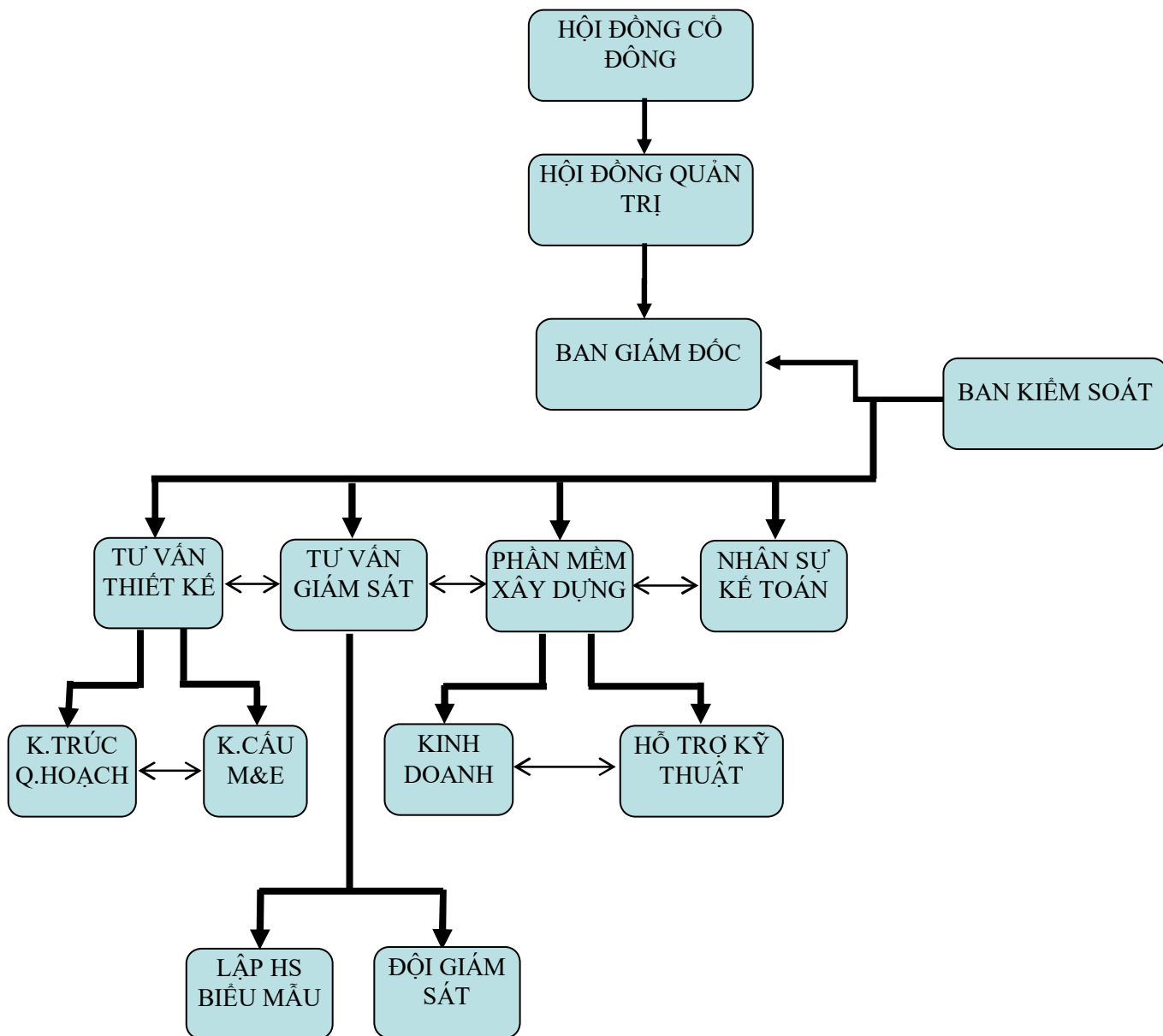
Cam kết của lãnh đạo công ty như một định hướng trong quá trình phát triển & quyết định tính hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng. Tất cả mọi hoạt động, mục tiêu của công ty đều nhằm hướng đến sự tồn tại & phát triển bền vững, không ngừng từng bước cải tiến hoạt động của công ty thông qua cam kết thoả mãn cao nhất các yêu cầu của Chủ đầu tư, cải tiến thường xuyên hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng. Để thực hiện được điều đó, Công ty luôn:

- Nỗ lực phấn đấu để ngày càng có nhiều khách hàng tin tưởng vào sản phẩm tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và các hoạt động đào tạo và chuyển giao phần mềm xây dựng. Đáp ứng cho khách hàng những công trình đạt chất lượng tốt, giá cả hợp lý, tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định pháp luật của nhà nước về tư vấn xây dựng.
- Đảm bảo đội ngũ cán bộ của công ty có đủ năng lực, có trình độ chuyên môn giỏi, có tinh thần nhiệt huyết cao. Hoàn thành tốt công việc được giao đạt chất lượng & tiến độ.
- Tạo môi trường làm việc thuận lợi, có cơ sở hạ tầng đáp ứng tốt nhu cầu làm việc của cán bộ nhân viên công ty, nhằm phát huy tính sáng tạo, tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc. Đáp ứng ngày càng tốt sự thoả mãn của các chủ đầu tư.
- Đảm bảo việc hoạch định, kiểm soát & cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng. Toàn bộ tổ chức hướng vào các yêu cầu của khách hàng.
- Chính sách chất lượng này được mọi thành viên trong công ty thấu hiểu & thường xuyên xem xét cải tiến để luôn thích hợp theo khẩu hiệu hoạt động

**“ Tạo Dựng Niềm Tin – Vững Vàng Phát triển ”**

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
- **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com).

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY





- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
  - **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com).
- 

## **CHỨC NĂNG & NHIỆM VỤ**

- **Hội đồng quản trị :**

- Hội đồng quản trị là cơ quan thường trực, có thẩm quyền cao nhất của Công ty giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị là cơ quan đại diện chủ sở hữu, có trách nhiệm triển khai thực hiện và theo dõi kết quả các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; thực thi chức năng về quản trị định hướng chiến lược công ty trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chính về chiến lược hoạt động, hoạch định chính sách kinh doanh, quan hệ cổ đông và phát triển đối tác, theo đuổi các mục tiêu của công ty.

- **Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát là cơ quan kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 6 (sáu) tháng của công ty. Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên.

- **Bộ máy điều hành công ty:**

- Bộ máy điều hành là cơ quan trực tiếp điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh, triển khai thực hiện các kế hoạch, các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trực tiếp khai thác có hiệu quả các nguồn lực của công ty.

- **Giám đốc công ty :**

- Lập, triển khai, điều hành kế hoạch kinh doanh và duy trì mọi hoạt động thường xuyên đảm bảo hiệu quả công ty. Giám đốc có quyền sử dụng các nguồn lực của công ty để thực hiện hoạt động kinh doanh nhằm đem lại kết quả tối ưu, chịu trách nhiệm chính về lợi nhuận công ty và các nghĩa vụ theo pháp luật.

- **Các Phó giám đốc công ty:**

- Các Phó tổng giám đốc là người giúp việc cho giám đốc. Căn cứ vào tình hình và điều kiện công tác, giám đốc có thể ủy quyền một hoặc một số mảng công việc cho các Phó giám đốc.

- **Địa chỉ:** 1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.
  - **Tel:** 090.8391.646 **Email:** [rds.vn.info@gmail.com](mailto:rds.vn.info@gmail.com).
- 

▪ **Kế toán trưởng công ty :**

- Kế toán trưởng công ty chịu trách nhiệm trước giám đốc và Hội đồng quản trị về việc quản lý tài khoản của công ty, sổ sách kế toán, công tác thu chi tài chính. Kế toán trưởng chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc công ty.

▪ **Trưởng phòng và cấp tương đương :**

- Do giám đốc quyết định bổ nhiệm/miễn nhiệm trên cơ sở của công việc và phòng nhân sự công ty. Đảm nhận nhiệm vụ được giao theo sự phân công, phân nhiệm và chịu trách nhiệm về hiệu quả công tác, về nghiệp vụ, về chuyên môn và quản lý nhân viên thuộc quyền trước giám đốc công ty.

▪ **Nhân viên, người lao động:**

- Nhân viên công ty được tuyển dụng, bố trí công việc, hưởng lương và các chế độ phúc lợi, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của công ty về Thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động theo quy chế công ty và điều lệ doanh nghiệp.



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 0313737401**

*Đăng ký lần đầu: ngày 05 tháng 04 năm 2016*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 12 tháng 09 năm 2018*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RDS CONSTRUCTION SOFTWARE & DESIGN CONSULTING CORPORATION

Tên công ty viết tắt: RDS

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*1073/63B Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Điện thoại: 08 3503 9273

Email: [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com)

Fax:

Website: <http://ketcaudutoan.com>

**3. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: 1.000.000.000 đồng

*Bằng chữ: Một tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 100.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: LÊ NHƯ NGỌC

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/12/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025069946

Ngày cấp: 27/02/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B14, KP2, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 876/35/23 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



\* **Họ và tên:** DIÊM VĂN TUẤN

**Giới tính:** Nam

**Chức danh:** Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

**Sinh ngày:** 21/09/1982

**Dân tộc:** Kinh

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:** Chứng minh nhân dân

**Số giấy chứng thực cá nhân:** 125023899

**Ngày cấp:** 28/07/2010

**Nơi cấp:** Công an Tỉnh Bắc Ninh

**Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** Khả Lễ, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**Chỗ ở hiện tại:** 876/35/23 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**TRƯỞNG PHÒNG**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Thị Thanh Huyền**





**CHỨNG CHỈ**

**NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**



# CHỨNG CHỈ

## NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00003586

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM  
XÂY DỰNG RDS

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0313737401

Ngày cấp: 05/4/2016, thay đổi lần thứ 01 ngày 19/8/2016.

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông/Bà: Diêm Văn Tuấn

- Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở chính: Số 26 Nguyễn Đình Khôi, P.4, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 0835.039273

Số fax: 0835.140424

E-mail: rds.vn.info@gmail.com

Website: www.ketcaudutoan.com

Phạm vi hoạt động xây dựng:

1. Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:

- Dân dụng: Hạng I

- Công nghiệp: Hạng III

2. Giám sát thi công xây dựng công trình:

- Dân dụng: Hạng I

- Công nghiệp: Hạng III

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 01/9/2022.

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2017

CỤC TRƯỞNG



TS. Bùi Trung Dung





1995 University Avenue, Suite 540 • Berkeley, CA 94704  
tel: 510/649-2200 • fax: 510/649-2299  
email: [info@csiberkeley.com](mailto:info@csiberkeley.com)  
web: [www.csiberkeley.com](http://www.csiberkeley.com)

To Whom It May Concern:

This is to certify the Following Software

1 ETABS 2016 Ultimate - Standalone

USB key Serial # 3762ad4587 Locking Code 08de

Has been **Legally and perpetually** licensed to the following company:

Licensee: Diem Van Tuan  
Company Name: Cong ty Co Phan Tu van Thiet Ke & Phan Mem Xay Dung RDS  
Address: 26 Nguyen Dinh Khoi - Ward 4  
District Tan Binh  
Ho Chi Minh City, Viet Nam  
Telephone: +84 35039273  
Fax: +84 35039273  
Email: [rdsvn.info@gmail.com](mailto:rdsvn.info@gmail.com)  
Date purchased: July, 2018  
Purchased from: Computers & Structures Inc ( CSI ),  
1905 University Avenue, Berkeley CA 94704 USA  
Telephone: 510.649.2201  
Fax: 510.649.2299

If required, individuals or companies may verify this fact by contacting the sales department at our office in Berkeley, California USA.

Signed

Jill Weinstein  
Computers and Structures

## DANH SÁCH NHÂN SỰ CÔNG TY

| STT | HỌ TÊN               | CHỨC VỤ                      | Số năm KN | CHUYÊN MÔN                                                                   | Chứng chỉ HN                                                                                                                                                                           |
|-----|----------------------|------------------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Diêm Văn Tuấn        | CTHĐQT<br>kiêm Tổng Giám Đốc | 14        | KS. Xây dựng dân dụng & công nghiệp<br>Kỹ Sư Địa kỹ thuật<br>Cử nhân Kinh Tế | CCHN thiết kế kết cấu & giám sát hoàn thiện công trình dân dụng & công nghiệp công trình cấp 1, Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa chất công trình - địa chất thủy văn công trình cấp 1. |
| 2   | Lê Như Ngọc          | Giám đốc                     | 10        | CN. Kinh tế                                                                  | CN. Kinh tế                                                                                                                                                                            |
| 3   | Vũ Văn Hòa           | Phó giám đốc                 | 11        | Kiến Trúc Sư                                                                 | CCHN kiến trúc                                                                                                                                                                         |
| 4   | Vũ Huy Vũ            | Phó giám đốc                 | 8         | Kỹ sư xây dựng                                                               | Kỹ sư tư vấn giám sát                                                                                                                                                                  |
| 5   | Nguyễn Thị Thanh Nhã | Kế toán                      | 7         | CN. TCKT                                                                     | Chứng chỉ kế toán trưởng                                                                                                                                                               |
| 6   | Vũ Tiến Thành        | NV thiết kế                  | 15        | Kiến Trúc Sư                                                                 | CCHN thiết kế kiến trúc công trình dân dụng & công nghiệp công trình cấp 1                                                                                                             |
| 7   | Đàm Duy Sơn          | NV thiết kế                  | 12        | Kiến Trúc Sư                                                                 | CCHN thiết kế kiến trúc, giám sát hoàn thiện & QLDA công trình dân dụng & công nghiệp công trình cấp 1                                                                                 |
| 8   | Nguyễn Hữu Huân      | NV thiết kế                  | 15        | Kỹ sư                                                                        | CCHN thiết kế thông gió và cấp thoát nhiệt công trình cấp 1, CCHN thiết kế & giám sát PCCC                                                                                             |



|    |                    |                        |    |                |                                                                                       |
|----|--------------------|------------------------|----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 9  | Huỳnh Thanh Tự     | NV thiết kế            | 10 | Kỹ sư          | CCHN thiết kế cấp thoát nước công trình cấp 1                                         |
| 10 | Đỗ Quang Hậu       | NV thiết kế            | 9  | Kỹ sư          | CCHN thiết kế Cơ Điện công trình cấp 1                                                |
| 11 | Huỳnh Trung Thảo   | NV thiết kế            | 15 | Kỹ sư          | CCHN thiết kế Cơ Điện công trình cấp 1                                                |
| 12 | Nguyễn Quý Đạt     | NV thiết kế & giám sát | 11 | Kỹ sư          | CCHN Thiết kế cấp thoát nước, Thiết kế & giám sát PCCC                                |
| 13 | Nguyễn Thành Chính | NV giám sát            | 11 | KS xây dựng    | CCHN Thiết kế kết cấu và tư vấn giám sát hoàn thiện công trình dân dụng & công nghiệp |
| 14 | Vũ Huy Tùng        | NV Giám Sát            | 8  | Kỹ sư xây dựng | CCHN tư vấn giám sát                                                                  |
| 15 | Nguyễn Phong Nhã   | NV Giám Sát            | 14 | Kỹ sư xây dựng | CCHN tư vấn giám sát hoàn thiện công trình dân dụng & công nghiệp                     |
| 16 | Bùi Nữ Hoài Trinh  | NV Giám Sát            | 1  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 17 | Châu Văn Thành     | NV thiết kế            | 6  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 18 | Mai Đức Thắng      | NV thiết kế            | 3  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 19 | Trần Lê Hoàng Tú   | NV thiết kế            | 3  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 20 | Trần Văn Chiến     | NV thiết kế            | 3  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 21 | Phạm Hoàng Minh    | NV thiết kế            | 4  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 22 | Mai Nhật Thành     | NV thiết kế            | 2  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |
| 23 | Trương Hồng Sơn    | NV thiết kế            | 1  | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng                                                                        |

|    |                     |             |   |                |                |
|----|---------------------|-------------|---|----------------|----------------|
| 24 | Trần Đăng Trí       | NV thiết kế | 3 | Kiến trúc sư   | Kiến trúc sư   |
| 25 | Nguyễn Đức Duy      | NV thiết kế | 3 | Kiến trúc sư   | Kiến trúc sư   |
| 26 | Lê Đình Tuấn        | NV thiết kế | 3 | Kiến trúc sư   | Kiến trúc sư   |
| 27 | Trần Thị Hoài Trinh | NV thiết kế | 3 | Kiến trúc sư   | Kiến trúc sư   |
| 28 | Mai Trọng Hải       | NV thiết kế | 4 | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng |
| 29 | Nguyễn Văn Hóa      | NV thiết kế | 4 | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng |
| 30 | Trần Quốc Trung     | NV thiết kế | 5 | Kỹ sư xây dựng | Kỹ sư xây dựng |



# BẢNG CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ

## Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00074425

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40/QĐ-HĐXD-CN ngày 16/10/2019)

## THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....  
Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Diem Văn Tuấn**  
Ngày tháng năm sinh: **21/9/1982**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **125023899**  
Cấp ngày: **28/7/2010** tại **CA Bắc Ninh**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học bách khoa - Đại học Quốc gia  
Tp.Hồ Chí Minh**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng dân dụng và  
công nghiệp**

## Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

| STT | Lĩnh vực hành nghề                                                               | Hạng | Thời hạn                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------|------------------------------|
| 1   | Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp                               | I    | từ 16/10/2019 đến 16/10/2024 |
| 2   | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật | I    | từ 16/10/2019 đến 16/10/2024 |

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019



TS. Hoàng Quang Nhu



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ**

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.
- Không được cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Không được tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Trình báo khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ**  
**HÀNH NGHỀ KỸ SƯ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

**Thông tin của người được cấp chứng chỉ:**

Số CMND (hoặc hộ chiếu): **125 023 899**  
cấp ngày: **28/07/2010** tại: **CA Bắc Ninh**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Địa chất - Dầu khí**  
Chuyên ngành: **Địa kỹ thuật**

Số chứng chỉ: **KS-08-15071**

**SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Cấp cho Ông/Bà: .....

**Diem Văn Tuấn**

Ngày sinh: ..... **21/09/1982** .....

Địa chỉ thường trú: ..... **876/35/23 Cách Mạng** .....  
**Tháng Tám, P.5, Q.Tân Bình, TP.HCM** .....

Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

- **Khảo sát địa chất công trình dân dụng./.**

Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến  
ngày: ..... **25/08/2021** .....

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng **08** năm **2016**

**KẾ GIAM ĐỐC**  
**SỞ**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**XÂY DỰNG**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**Đỗ Phi Hùng**



**Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ**

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.
- Không được cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Không được tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Trình báo khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ  
HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC SƯ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

**Thông tin của người được cấp chứng chỉ:**

Số CMND (hoặc hộ chiếu): **162 551 334**

cấp ngày: **30/01/2001** tại: **CA Nam Định**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Trình độ chuyên môn: **Kiến trúc sư**

Chuyên ngành: **Kiến trúc công trình**

Số chứng chỉ: **KTS-08-05105**

**SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Cấp cho Ông/Bà: .....

**Vũ Văn Hòa**

Ngày sinh: **06/03/1985**

Địa chỉ thường trú: **290/45/20/16A Nơ Trang**

**Long, P.12, Q.Bình Thạnh, TP HCM**

Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

**- Thiết kế kiến trúc công trình./**

Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến  
ngày: **12/01/2021**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **12** tháng **01** năm **2016**



**Lê Hòa Bình**



**Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:**

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Đảm bảo người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Chăm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**Số: BXD-00004378**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40/QĐ-HĐXD-CN ngày 13/9/2017)*

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



Chữ ký của người  
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **VŨ TIÊN THÀNH**  
Ngày tháng năm sinh: **09/7/1980**  
Số CMND (hoặc hộ chiếu): **230528886**  
Cấp ngày: **16/7/2012 tại CA Gia Lai**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học Kiến trúc Hà Nội**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kiến trúc sư**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề            | Hạng | Thời hạn                   |
|-----|-------------------------------|------|----------------------------|
| 1   | Thiết kế kiến trúc công trình | I    | Từ 13/9/2017 đến 13/9/2022 |
| 2   |                               |      |                            |
| 3   |                               |      |                            |
| 4   |                               |      |                            |
| 5   |                               |      |                            |

*Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

**CỤC TRƯỞNG**



**TS. Bùi Trung Dung**

**Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:**

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**Số: BXD-00054780**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13/QĐ-HBXD-CN ngày 28/3/2019)

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



.....  
Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Đàm Duy Sơn**  
Ngày tháng năm sinh: **27/10/1982**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **025751454**  
Cấp ngày: **18/6/2013** tại **CA Tp.Hồ Chí Minh**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp/ Kiến trúc sư**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề                                                               | Hạng | Thời hạn                   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------|
| 1   | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật | I    | từ 28/3/2019 đến 28/3/2024 |
| 2   | Thiết kế kiến trúc công trình                                                    | I    | từ 28/3/2019 đến 28/3/2024 |
| 3   | Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp                  | I    | từ 28/3/2019 đến 28/3/2024 |

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2019



**TS. Hoàng Quang Nhu**



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.</li><li>Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.</li><li>Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.</li><li>Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.</li><li>Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.</li></ol> | <p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b><br/><b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b></p> <p><b>CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ</b><br/><b>HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG</b></p> <p><b>Số: BXD-00027452</b></p> <p><i>(Ban hành kèm theo Quyết định số: 14/QĐ-HĐXD-CN ngày 18/6/2018)</i></p> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| <p><b>THÔNG TIN CÁ NHÂN</b></p>  <p>.....<br/>Chữ ký của người được cấp chứng chỉ</p> <p>Họ và tên: <b>Nguyễn Hữu Huân</b><br/>Ngày tháng năm sinh: <b>17/9/1981</b><br/>Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): <b>214782980</b><br/>Cấp ngày: <b>25/4/2006</b> tại <b>CA Bình Định</b><br/>Quốc tịch: <b>Việt Nam</b><br/>Cơ sở đào tạo: <b>Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh</b><br/>Hệ đào tạo: <b>Chính quy</b><br/>Trình độ chuyên môn: <b>Kỹ sư Kỹ thuật Nhiệt điện lạnh</b></p> | <p><b>Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:</b></p> <table><tr><th>STT</th><th>Lĩnh vực hành nghề</th><th>Hạng</th><th>Thời hạn</th></tr><tr><td>1</td><td>Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt công trình</td><td>1</td><td>từ 18/6/2018 đến 18/6/2023</td></tr></table> <p>Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2018<br/><b>CỤC TRƯỞNG</b></p>  <p><b>TS. Hoàng Quang Nhu</b></p> | STT  | Lĩnh vực hành nghề         | Hạng | Thời hạn | 1 | Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt công trình | 1 | từ 18/6/2018 đến 18/6/2023 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------|------|----------|---|-------------------------------------------------|---|----------------------------|
| STT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Lĩnh vực hành nghề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hạng | Thời hạn                   |      |          |   |                                                 |   |                            |
| 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt công trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1    | từ 18/6/2018 đến 18/6/2023 |      |          |   |                                                 |   |                            |

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00028177

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 43/QĐ-UBND-CN ngày 08/11/2019)

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



.....  
Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Huỳnh Thanh Tỵ**  
Ngày tháng năm sinh: **03/3/1987**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **215017929**  
Cấp ngày: **14/3/2014** tại **CA Bình Định**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học Tôn Đức Thắng**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư cấp thoát nước, môi trường nước**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề                   | Hạng | Thời hạn                     |
|-----|--------------------------------------|------|------------------------------|
| 1   | Thiết kế cấp - thoát nước công trình | I    | từ 08/11/2019 đến 08/11/2024 |

.....  
Lê (tên): ngày 08 tháng 11 năm 2019  
**CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
**TS. Hoàng Quang Nhu**



Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00064145

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-BHXD-CN ngày 09/7/2019)

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Đỗ Quang Hậu**  
Ngày tháng năm sinh: **20/10/1988**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **250727278**  
Cấp ngày: **29/1/2008** tại **CA Lâm Đồng**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học kỹ thuật công nghệ Tp.Hồ Chí Minh**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư điện - điện tử**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề            | Hạng | Thời hạn                   |
|-----|-------------------------------|------|----------------------------|
| 1   | Thiết kế Cơ - Điện công trình | 1    | từ 09/7/2019 đến 09/7/2024 |

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2019  
**CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC QUẢN LÝ  
HOẠT ĐỘNG  
XÂY DỰNG**  
TS. Hoàng Quang Nhu

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00066714

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-HĐXD-CN ngày 29/7/2019)

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



.....  
Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Huỳnh Trung Thảo**  
Ngày tháng năm sinh: **25/1/1979**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **025333902**  
Cấp ngày: **01/4/2011** tại **CA Tp.Hồ Chí Minh**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học bách khoa - Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư điện, điện tử**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề                                | Hạng | Thời hạn                   |
|-----|---------------------------------------------------|------|----------------------------|
| 1   | Thiết kế cơ - điện công trình                     | I    | từ 29/7/2019 đến 29/7/2024 |
| 2   | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình | I    | từ 29/7/2019 đến 29/7/2024 |

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019  
**CỤC TRƯỞNG**  
  
  
**TS. Hoàng Quang Nhu**





Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Số CMND/Hộ chiếu: 040084000689  
cấp ngày 29 / 5 / 2017 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư  
Quốc tịch: Việt Nam

Chứng chỉ này có giá trị

Từ ngày 25 tháng 12 năm 2018

Đến ngày 25 tháng 12 năm 2023

CỤC TRƯỞNG  
CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

- Cấp cho Ông/Bà: Nguyễn Quý Đạt
- Ngày, tháng, năm sinh: 01/10/1979
- Địa chỉ thường trú: 10/5M Tiền Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
- Được phép hành nghề tư vấn trong lĩnh vực PCCC:  
1. Tư vấn thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;  
2. Tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy;  
3. Bồi dưỡng chỉ huy trưởng thi công về phòng cháy và chữa cháy.

Hà Nội, ngày 25 / 12 / 2018



Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh

Trách nhiệm của người  
được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các hoạt động tư vấn về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Không được cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Không tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ.



BỘ CÔNG AN  
CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH



CHỨNG CHỈ

HÀNH NGHỀ TƯ VẤN  
VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số chứng chỉ: 2018.1732.



## THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....  
Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Nguyễn Phong Nhã**  
Ngày tháng năm sinh: **10/11/1981**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **025679442**  
Cấp ngày: **20/10/2012** tại **CA Tp.Hồ Chí Minh**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học Bình Dương**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp**

### Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

| STT | Lĩnh vực hành nghề                                                               | Hạng | Thời hạn                   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------|
| 1   | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật | I    | từ 28/3/2019 đến 28/3/2024 |

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**CỤC TRƯỞNG**



**TS. Hoàng Quang Nhu**

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HTV-00063694

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27/2019/QĐ-VECAS ngày 09/7/2019)

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



.....  
Chữ ký của người  
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Nguyễn Thành Chính**  
Ngày tháng năm sinh: **11/4/1990**  
Số CMND/CCCD: **215122247**  
Cấp ngày: **09/5/2016** tại **CA tỉnh Bình Định**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học Công nghệ Sài Gòn**  
Hệ đào tạo: **Chính quy tập trung**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng**

**Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:**

| STT | Lĩnh vực hành nghề                                        | Hạng      | Thời hạn                          |
|-----|-----------------------------------------------------------|-----------|-----------------------------------|
| 1   | <b>Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp</b> | <b>II</b> | <b>Từ 09/7/2019 đến 09/7/2024</b> |
| 2   |                                                           |           |                                   |
| 3   |                                                           |           |                                   |
| 4   |                                                           |           |                                   |
| 5   |                                                           |           |                                   |

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2019

**HIỆP HỘI TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM**  
Chủ tịch

**BAN CHẤP HÀNH**

Nguyễn Thị Duyên



## THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người được  
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Hoàng Nhật Thông**  
Ngày tháng năm sinh: **30/12/1986**  
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **B5873999**  
Cấp ngày: **01/12/2011** tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Cơ sở đào tạo: **Đại học kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh**  
Hệ đào tạo: **Chính quy**  
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư kỹ thuật đô thị**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

| STT | Lĩnh vực hành nghề                            | Hạng | Thời hạn                   |
|-----|-----------------------------------------------|------|----------------------------|
| 1   | Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật | I    | từ 28/5/2019 đến 28/5/2024 |

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2019  
**CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
TS. Hoàng Quang Nhu

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY  
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY  
HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

**Bachelor of Engineering**

**HONOR PROGRAM**  
Civil Engineering  
Civil and Industrial Structures

UPON : *Chau Van Thanh*

BORN ON : Jan. 17, 1991 IN : Quang Nam

YEAR OF GRADUATION : 2014

Số đăng ký : 461XD09.  
(Registration N°)

BB . 00385/25KH2/2013

Mã số SV (ID):  
80902455



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA  
CẤP

**Bằng Kỹ sư**

**CHƯƠNG TRÌNH TÀI NĂNG**  
Xây dựng  
Xây dựng dân dụng và công nghiệp

CHO : *Chau Văn Thành*

SINH NGÀY : 17/01/1991 . TẠI : Quảng Nam

NĂM TỐT NGHIỆP : 2014 . HỆ : Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2014

**HIỆU TRƯỞNG**

PGS. TS. Vũ Đình Thành



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY  
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY  
HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

**Bachelor of Engineering**

*Civil Engineering.*

UPON : *Mai Trong Hai*

BORN ON : Mar, 06, 1994 IN : Bạc Ninh

YEAR OF GRADUATION : 2017

Số đăng ký : 141XD12  
(Registration N°)

BB 03074/13KH2/2016

Mã số SV (ID):

81200952

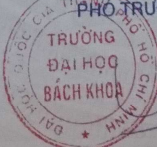


PHÒNG ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA

**CHỨNG NHẬN BẢN SAO TỪ SỔ GỐC**

Cấp cùng với bản chính, lưu hồ sơ gốc  
Tp.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2017

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA  
CẤP

**Bằng Kỹ sư**

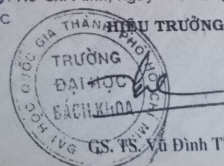
*Kỹ thuật Công trình Xây dựng*

CHO : *Mai Trong Hai*

SINH NGÀY : 06/03/1994 . TẠI : Bạc Ninh

NĂM TỐT NGHIỆP : 2017 . HỆ : Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2017.



ThS. Lương Đình Thành

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY  
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY  
HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

**Bachelor of Engineering**

*Civil Engineering.*

UPON : *Nguyen Van Hoa*

BORN ON : Jul, 21, 1994 IN : Nghệ An

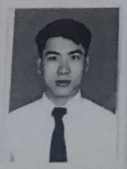
YEAR OF GRADUATION : 2017

Số đăng ký : 174XD12  
(Registration N°)

BB 03088/13KH2/2016

Mã số SV (ID):

81201257



PHÒNG ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA

**CHỨNG NHẬN BẢN SAO TỪ SỔ GỐC**

Cấp cùng với bản chính, lưu hồ sơ gốc  
Tp.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2017

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA  
CẤP

**Bằng Kỹ sư**

*Kỹ thuật Công trình Xây dựng*

CHO : *Nguyen Van Hoa*

SINH NGÀY : 21/07/1994 . TẠI : Nghệ An

NĂM TỐT NGHIỆP : 2017 . HỆ : Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2017.



ThS. Lương Đình Thành



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
RECTOR  
HO CHI MINH CITY INSTITUTE OF APPLIED SCIENCE & TECHNOLOGY

has conferred  
**THE DEGREE OF ASSOCIATE**  
CONSTRUCTION ENGINEERING TECHNOLOGY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - CÔNG NGHỆ TP. HCM

cấp  
**BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG**  
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT XÂY DỰNG

Upon: **Mr TRAN QUOC TRUNG** Cho: **TRẦN QUỐC TRUNG** Giới tính: **NAM**  
Date of birth: **15 September 1994** Ngày sinh: **15/9/1994**  
Degree classification: **GOOD** Chứng thực bản sao đúng với bản chính: **KHẢ**  
Mode of study: **FULL-TIME** Số chứng thực: **012405** Hình thức đào tạo: **CHÍNH QUY**  
Quyển số: **012405** Hình thức đào tạo: **CHÍNH QUY**

Ngày **27-06-2017**

Hochiminh City, 02 October 2015

TP Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2015

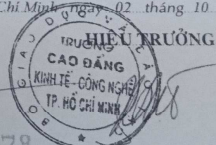
Phó Chủ tịch UBND phường 6, Q.Gò Vấp



Reg. No: 719/XD-K8-2



*Nguyễn Thị Kim Anh*



Số hiệu: **B 467978**

Số vào sổ cấp bằng: 719/XD-K8-2

TSKH. Trần Trọng Khôi

## MỘT SỐ DỰ ÁN THIẾT KẾ TIÊU BIỂU ĐÃ & ĐANG TRIỂN KHAI



### PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Khu căn hộ Phú Đông An Bình ( Tên thương mại: Phu Dong Sky Garden)

Địa điểm: Khu phố Bình Đường 3, Phường An Bình, Thành Phố Dĩ An, T. Bình Dương

Quy mô: 1 hầm, 27 tầng nổi, tầng kỹ thuật, Tum thang

Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Địa Ốc Phú Đông



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG**  
**TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Số: 01/2019/HĐTVTK/PDG-RDS

**Gói thầu: TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

**Dự án: KHU CĂN HỘ PHÚ ĐÔNG AN BÌNH**

**(TÊN THƯƠNG MẠI: PHÚ ĐÔNG SKY GARDEN)**

**Địa điểm: Khu phố Bình Đường 3, Phường An Bình, Thị xã Di An, Tỉnh Bình**

**Dương**

**GIỮA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ ĐÔNG**

**Và**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS**

**Tp. Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2019**



## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Khu Dân Cư Vương Bảo Long

Địa điểm: Thửa đất số 2603, Tờ bản đồ số 13( 8.AB), Phường An Bình, Dĩ An, Bình Dương

Quy mô: đất ~8ha, 204 nền nhà phố biệt thự liền kề và 6 Block cao từ 25-30 tầng 2 tầng hầm

Chủ đầu tư: Công Ty TNHH MTV Thương Mại và Dịch Vụ Vương Bảo Long



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG**  
**TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Số: 01/2020/HDTVTK/VBL-RDS

Gói thầu: TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Dự án: KHU DÂN CƯ VƯƠNG BẢO LONG

Địa điểm: Thửa đất số 2603, Tờ bản đồ số 13(8.AB) tại Phường An Bình, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

**GIỮA**

**CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VƯƠNG BẢO LONG**

**Và**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS**

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 05 năm 2020



## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Chung cư Hiệp Thành Bình Dương

Địa điểm: Phường Vĩnh Phú, TP.Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Quy mô: 1 hầm, 27 tầng nổi, tầng kỹ thuật, Tum thang

Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Nam Hiệp Thành Bình Dương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG**  
**TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Số: 15.10/2020/HĐTVTK/NHT-RDS

Gói thầu: TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Dự án: CHUNG CÚ HIỆP THÀNH BÌNH DƯƠNG

Địa điểm: PHƯỜNG VĨNH PHÚ, THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH  
DƯƠNG

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NAM HIỆP THÀNH BÌNH DƯƠNG

Và

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 10 năm 2020





## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Chung cư cụm B một phần khu dân cư 13E ( phía Nam) đô thị mới Nam Thành Phố

Địa điểm: Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh

Quy mô: 2 hầm, 24 tầng nổi, tầng kỹ thuật, Tum thang

Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Bắc Phước Kiến





## HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ

SỐ: 66/2018/HĐ/TVTK-SGI/FBV-RDS

GÓI THẦU: TƯ VẤN THIẾT KẾ CHI TIẾT BẢN VẼ THI CÔNG  
(KẾT CẤU, KIẾN TRÚC, M&E)  
CÔNG TRÌNH: CHUNG CƯ CỤM B, MỘT PHẦN KHU DÂN CƯ 13E  
(PHÍA NAM), ĐÔ THỊ MỚI NAM THÀNH PHỐ  
ĐỊA ĐIỂM: XÃ PHONG PHÚ, HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP HCM

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FBV

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2018

Trang 1/ 14



## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Saigon Gateway

Địa điểm: số 11 km 9 Xa Lộ Hà Nội, P.Hiệp Phú, Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh

Quy mô: 2 hầm, 25 tầng nổi, tầng kỹ thuật, Tum thang

Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Bất Động Sản Hiệp Phú



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TPHCM, ngày 16 tháng 02 năm 2017

## HỢP ĐỒNG

TƯ VẤN THIẾT KẾ BẢN VẼ KỸ THUẬT THI CÔNG

Số: 16/HĐ-TK.2017

CÔNG TRÌNH: SAIGON GATEWAY

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: Số 11 km 9 Xa Lộ Hà Nội, P. Hiệp Phú, Q9, TPHCM

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN HIỆP PHÚ

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS



## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Chung Cư Contentment Plaza ( tên thương mại Roxana Plaza)

Địa điểm: số 9/14 Khu phố đông, Phường Vĩnh Phú, Thuận An, Tỉnh Bình Dương

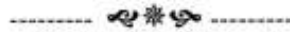
Quy mô: 1 hầm, 30 tầng nổi, tầng kỹ thuật, Tum thang

Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Navi Land



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**HỢP ĐỒNG TƯ VẤN**  
**THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG VÀ DỰ TOÁN**  
Số: 02050002018/HĐKT/NAVILAND

- DỰ ÁN: **CONTENTMENT PLAZA.**
- HẠNG MỤC: **THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG VÀ DỰ TOÁN.**
- ĐỊA ĐIỂM: **SỐ 9/14, KHU PHỐ ĐÔNG, PHƯỜNG VĨNH PHÚ, THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG.**

**GIỮA**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NAVI LAND**

**VÀ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ &**  
**PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS**

*Tháng 05/2018*





## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Chung Cư cao tầng Marina Tower

Địa điểm: Lê Trọng Tấn, P. An Bình, Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

Quy mô: 1 hầm, 35 tầng nổi, tầng kỹ thuật, Tum thang

Chủ đầu tư: Công Ty TNHH Đầu Tư Sài Gòn - Việt Mỹ



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 20 tháng 01 năm 2018

## **HỢP ĐỒNG THẨM TRA**

SỐ: 41/2018/HĐTT/ RDS

Về việc: **THẨM TRA THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH**

Công trình : **CHUNG CƯ CAO TẦNG MARIA TOWER**

Địa điểm : **LÊ TRỌNG TẤN, P AN BÌNH, DĨ AN BÌNH DƯƠNG**

Giữa

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SÀI GÒN-VIỆT MỸ**

Và

**CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS**

Năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2018*

## **HỢP ĐỒNG**

### **Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình**

*Số: 09/2018/GS-RDS*

**Công trình : CHUNG CƯ CAO TẦNG MARIA TOWER**

**Địa điểm : LÊ TRỌNG TẤN, P. AN BÌNH, TX. DĨ AN, T. BÌNH DƯƠNG**

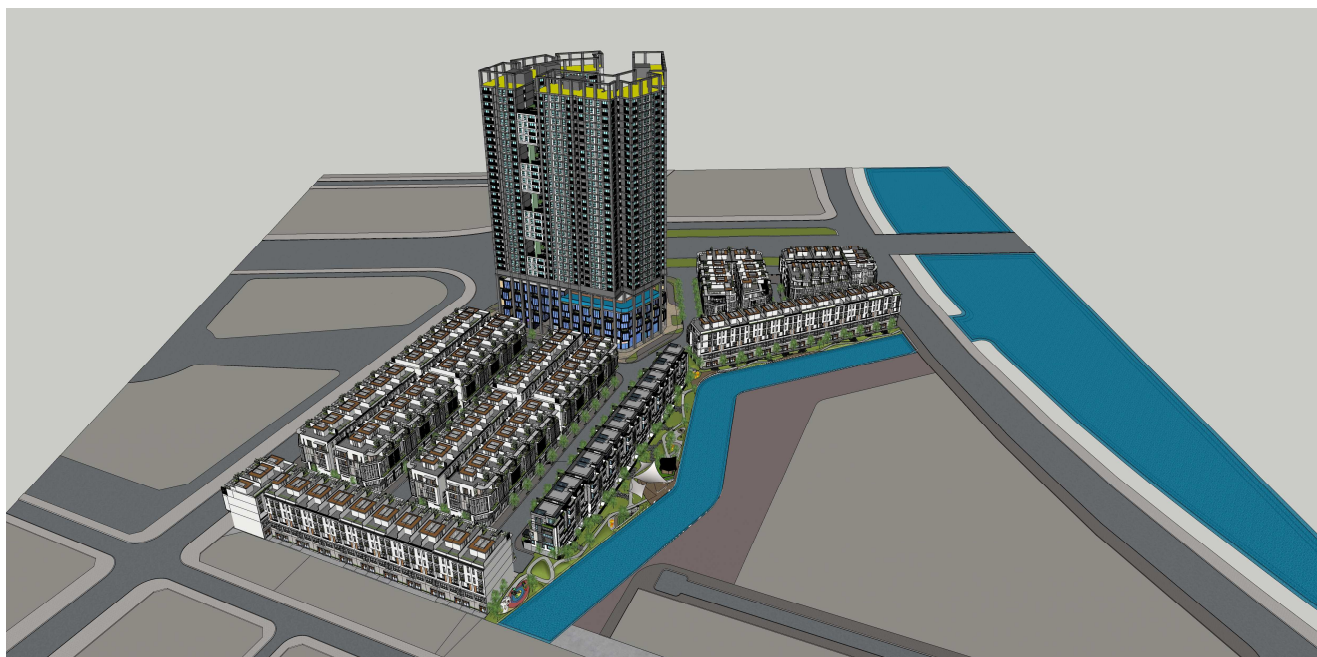
giữa

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SÀI GÒN VIỆT MỸ**

và

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS**





## PHỐI CẢNH DỰ ÁN

Tên dự án : Khu nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ Diamond Square

Địa điểm: Võ Thị Sáu, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Quy mô: ~4ha, 179 căn nhà phố biệt thự liền kề và block cao tầng.

Chủ đầu tư: Công Ty Cổ Phần Đông Á Phát

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

—o0o—

TP. HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2020

**HỢP ĐỒNG TƯ VẤN  
THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Số: 14042020/HDTVTK/DAP-RDS

Về việc: THIẾT KẾ KẾT CẤU & MEP

DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở KẾT HỢP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DIAMOND SQUARE  
ĐỊA ĐIỂM: ĐƯỜNG VÕ THỊ SÁU, PHƯỜNG THỐNG NHẤT, THÀNH PHỐ BIÊN  
HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

GIỮA  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Á PHÁT

VÀ

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ & PHẦN MỀM XÂY DỰNG RDS